

Số: 24 /CT-UBND

Hà Nội, ngày 09 tháng 12 năm 2021

## CHỈ THỊ

### Về tăng cường thực hiện, giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2021

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trong bối cảnh bị ảnh hưởng của dịch Covid-19, Thành ủy, HĐND Thành phố, UBND Thành phố quan tâm chỉ đạo quyết liệt, sát sao, thường xuyên, liên tục để thúc đẩy tiến độ thực hiện dự án và tỷ lệ giải ngân. UBND Thành phố đã có nhiều văn bản chỉ đạo các đơn vị quan tâm, tập trung triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2021<sup>1</sup>, nội dung chỉ đạo, điều hành đã đầy đủ, phù hợp các chu trình của dự án, rõ địa chỉ, trách nhiệm của từng đơn vị. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã, các chủ đầu tư đều cam kết giải ngân hết kế hoạch vốn được giao. Từ tháng 6/2021, Thành phố liên tục có chỉ đạo các đơn vị rà soát về tình hình thực hiện và khả năng giải ngân của từng dự án (đợt tháng 6, tháng 8, tháng 10, tháng 11). Đợt rà soát giữa tháng 10/2021, các đơn vị chỉ đề xuất điều chỉnh giảm 297 tỷ đồng đối với các dự án nhiệm vụ chi cấp Thành phố, UBND Thành phố đã quyết định không trình HĐND Thành phố điều chỉnh kế hoạch, mà thực hiện điều chỉnh, điều hòa trong nội bộ chủ đầu tư; đợt tháng 11/2021 - khi xây dựng Kế hoạch đầu tư năm 2022, hầu hết các đơn vị đều ước giải ngân hết kế hoạch vốn được giao (chỉ có rất ít dự án ước giải ngân không hết kế hoạch vốn). Kế hoạch vốn năm 2022 đã được xây dựng trên cơ sở dự kiến kết quả thực hiện và giải ngân năm 2021 các chủ đầu tư đã báo cáo. UBND Thành phố đã báo cáo Thành ủy, HĐND Thành phố kết quả thực hiện năm 2021 trên cơ sở báo cáo của các đơn vị đánh giá tình hình giải ngân của các dự án.

Đến nay các đơn vị đã có nhiều cố gắng đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021. Tuy nhiên, ở một số đơn vị, công tác triển

<sup>1</sup> Văn bản số 483/UBND-KHĐT ngày 18/02/2021 về khẩn trương thực hiện Kế hoạch ngay từ đầu năm; Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 19/5/2021 về khắc phục tồn tại, hạn chế và thúc đẩy kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021; Công văn số 1750/UBND-KH&ĐT ngày 04/6/2021 về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2021; Công văn số 2302/UBND-KH&ĐT ngày 20/7/2021, Công văn số 2718/UBND-KH&ĐT ngày 20/8/2021, Công văn số 3457/UBND-KHĐT ngày 11/10/2021 về tăng cường kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 và năm 2020 kéo dài; Thông báo kết luận số 697/TB-UBND ngày 20/11/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố; Quyết định số 4492/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 về việc thành lập Tổ công tác đặc biệt tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, giải ngân vốn đầu tư công năm 2021; Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố là Tổ trưởng các Tổ công tác theo các ngành, lĩnh vực và địa bàn phụ trách.

khai thực hiện còn hạn chế, chưa hiệu quả, thiếu quyết liệt, chưa sâu sát, thiếu đôn đốc, kiểm tra; trách nhiệm trong phối hợp xử lý công việc và tổ chức thực hiện còn chưa chặt chẽ; kỷ luật trong công tác đầu tư công chưa nghiêm nên vẫn có một số dự án triển khai chậm, không bảo đảm tiến độ thực hiện, chậm làm thủ tục nghiệm thu, thanh toán, quyết toán dẫn đến giá trị giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 đạt thấp, ảnh hưởng đến tình hình thực hiện kế hoạch của toàn Thành phố. Lũy kế giải ngân vốn đầu tư công của Thành phố từ đầu năm đến ngày 30/11/2021 đạt 21.329 tỷ đồng, bằng 46,2% kế hoạch Thành phố giao sau điều chỉnh (và bằng 51,2% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao), trong đó cấp Thành phố giải ngân đạt 38,2% kế hoạch và cấp huyện (gồm vốn ngân sách cấp huyện và ngân sách Thành phố hỗ trợ) đạt 51,9% kế hoạch. Đây là mức giải ngân thấp, không đạt được kết quả theo yêu cầu của Chính phủ, Thành ủy, HĐND Thành phố và UBND Thành phố. Cụ thể:

*- Đối với các dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách cấp Thành phố:*

+ Các đơn vị đạt kết quả giải ngân tốt: Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn đạt 79,1%; Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng và công nghiệp đạt 71,8%; Bộ Tư lệnh Thủ đô đạt 80,8%; UBND quận Đống Đa đạt 98,1%; UBND huyện Đan Phượng đạt 86,2%; UBND huyện Phúc Thọ đạt 82,7%; UBND quận Hoàng Mai đạt 100%.

+ Tuy nhiên, nhiều đơn vị còn có tỷ lệ giải ngân rất thấp như Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội: 0%, Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội: 0% và tập trung ở các dự án do UBND các quận, huyện, thị xã làm chủ đầu tư: quận Nam Từ Liêm: 0%; huyện Đông Anh: 0,01%; quận Ba Đình: 0,5%, huyện Mỹ Đức: 2,4%; huyện Thạch Thất: 6,2%; thị xã Sơn Tây: 7,5%; huyện Thường Tín: 9,8%; huyện Gia Lâm: 25,3%; quận Cầu Giấy: 22,3%; huyện Thanh Xuân: 22,5%; huyện Thanh Oai: 28,3%; huyện Hoài Đức: 30,9%; huyện Chương Mỹ: 34,2%; huyện Sóc Sơn: 35,9%, huyện Ba Vì: 38,1%, quận Long Biên: 46,5%; Sở Giao thông Vận tải: 15,3%; Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội: 25,1%; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 29,8%; Ban QLDA ĐTXD công trình cấp nước, thoát nước và môi trường: 14,1%; Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội: 29,2%.

*- Đối với ngân sách cấp huyện (gồm nguồn ngân sách cấp huyện theo phân cấp và ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu):*

+ Các đơn vị đạt kết quả giải ngân tốt: quận Thanh Xuân và quận Hà Đông (đạt 100%); quận Cầu Giấy đạt 96,2%, quận Hoàn Kiếm đạt 81,7%, quận Tây Hồ đạt 79%.

+ Hiện còn một số đơn vị có tỷ lệ giải ngân rất thấp: Huyện Đông Anh: 27%, huyện Thạch Thất: 28,3%, quận Nam Từ Liêm: 29,5%, huyện Quốc Oai:

40,8%, huyện Ứng Hòa: 43,1%, quận Bắc Từ Liêm: 46,4%, quận Long Biên: 46,5%, huyện Phúc Thọ: 48,5%, huyện Thường Tín: 48,5%.

*Như vậy, trong bối cảnh các dự án ODA còn nhiều khó khăn, vướng mắc do liên quan đến yếu tố nước ngoài, dự địa để đẩy nhanh tỷ lệ giải ngân kế hoạch năm 2021 của toàn Thành phố tập trung ở: (1) các dự án sử dụng vốn trong nước thực hiện các nhiệm vụ chi cấp Thành phố do các sở, ban, ngành làm chủ đầu tư; (2) các dự án do UBND các quận, huyện, thị xã làm chủ đầu tư (cả đối với các dự án thuộc nhiệm vụ chi ngân sách Thành phố, ngân sách Thành phố hỗ trợ và các dự án thuộc ngân sách cấp huyện theo phân cấp).*

Ngoài ra, đối với kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài, theo quy định sẽ chỉ được giải ngân đến hết ngày 31/12/2021, hiện nay tỷ lệ giải ngân cũng rất thấp: Đối với ngân sách cấp Thành phố, mới giải ngân được 483,1 tỷ đồng (đạt 37,6%, kế hoạch là 1.285,3 tỷ đồng). Có nhiều đơn vị chưa giải ngân (0%) như các quận, huyện: Đan Phượng, Bắc Từ Liêm, Sóc Sơn; Sở Tài nguyên và Môi trường; Trường Đại học Sư phạm Hà Nội; nhiều đơn vị có nhiều vốn nhưng giải ngân rất thấp: huyện Ba Vì, huyện Hoài Đức, quận Cầu Giấy, huyện Mỹ Đức, huyện Ứng Hòa, Bộ Tư lệnh Thủ đô, Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, Ban QLDA ĐTXD công trình văn hóa - xã hội (hiện còn nhiều vốn của kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài chưa giải ngân: mới giải ngân 112,7/224,9 tỷ đồng); Ban QLDA ĐTXD công trình cấp nước, thoát nước và môi trường. UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị tập trung giải ngân kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài, tránh tình trạng bị hủy dự toán. Kho bạc Nhà nước kiểm soát chặt chẽ việc giải ngân kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021 trước khi giải ngân kế hoạch vốn năm 2021 đối với các dự án có kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài.

Yêu cầu đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 được giao là nhiệm vụ chính trị, cấp bách cần phải quan tâm, thực hiện trong tháng 12/2021 và tháng 01/2022. Ngoài việc tăng cường hoạt động của các Tổ công tác về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đầu tư, giải ngân vốn đầu tư công năm 2021, Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, Giám đốc các ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành Thành phố, các chủ đầu tư dự án cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp sau:

### **1. Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các quy định về đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công năm 2021**

- Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ thi công công trình; khẩn trương nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng hoàn thành được nghiệm thu, thực hiện các thủ tục thanh toán vốn đầu tư cho dự án theo quy định, không để dồn thanh toán vào cuối năm, tránh tình trạng nợ đọng

xây dựng cơ bản. Đến hết ngày 31/01/2022, phân đấu giải ngân hoàn thành 100% kế hoạch vốn năm 2021 được giao. UBND Thành phố chỉ xem xét việc kéo dài vốn năm 2021 sang năm 2022 đối với các dự án đúng đối tượng được kéo dài theo quy định của Luật Đầu tư công.

+ Đối với các dự án hoàn thành trong năm 2021: Tập trung thi công hoàn thiện các hạng mục công trình, hoàn tất công tác nghiệm thu, thanh toán và giải ngân vốn cho các nhà thầu; khẩn trương lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành trình thẩm tra, phê duyệt theo đúng quy định.

+ Đối với dự án chuyển tiếp hoàn thành sau năm 2021: Tăng cường đôn đốc nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, tập trung hoàn thiện các thủ tục pháp lý, nghiệm thu và thanh toán cho khối lượng hoàn thành đủ điều kiện.

+ Đối với các dự án khởi công mới năm 2021: Đẩy nhanh công tác chuẩn bị thực hiện dự án, công tác lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm công khai, minh bạch, lựa chọn nhà thầu có đủ năng lực. Khẩn trương khởi công tất cả các công trình trong tháng 12/2021 (đối với dự án được bố trí vốn khởi công mới năm 2021 nhưng đến nay chưa khởi công).

- Cùng với việc tập trung thực hiện các dự án sử dụng vốn ngân sách Thành phố giao UBND các quận, huyện, thị xã làm chủ đầu tư và dự án thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện được ngân sách Thành phố hỗ trợ năm 2021, UBND các quận, huyện, thị xã rà soát, đánh giá khả năng thu ngân sách theo dự toán đã giao để có phương án điều hành, triển khai thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ chi, giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công và không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Các chủ đầu tư tập trung chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vướng mắc về thủ tục đầu tư, thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán vốn đầu tư...; gắn tiến độ thực hiện, giải ngân và hiệu quả dự án với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, người được giao nhiệm vụ thực hiện, coi đây là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành công việc trong năm 2021. Tập trung triển khai ngay những nhiệm vụ, công việc theo thẩm quyền; kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các nhà thầu vi phạm tiến độ xây dựng, chất lượng công trình, chậm giao nộp thủ tục thanh toán khối lượng hoàn thành và vi phạm các điều khoản hợp đồng đã ký kết.

Các chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện về chất lượng, tiến độ, kỹ thuật, an toàn lao động, khối lượng giải ngân và hiệu quả đầu tư các dự án trước UBND Thành phố.

**2. Tháo gỡ khó khăn về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng cho các dự án thực hiện năm 2021 và các năm sau**

Các sở xây dựng chuyên ngành (Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường)

trường, Sở Thông tin và Truyền thông) có liên quan tạo mọi điều kiện hỗ trợ thủ tục cho các đơn vị đảm bảo tiến độ triển khai dự án. Đồng thời, theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương nghiên cứu, rà soát hoàn thiện khung pháp lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tham mưu cho UBND Thành phố và Chính phủ, bộ ngành trung ương kịp thời loại bỏ, tháo gỡ các rào cản khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách liên quan đến lĩnh vực đầu tư, xây dựng cơ bản.

Sở Tài nguyên Môi trường đôn đốc, hướng dẫn các địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng. Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu, chủ động đề xuất, tham mưu UBND Thành phố các quy định liên quan đến nội dung phân cấp, ủy quyền trong thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để tạo điều kiện đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, thực hiện dự án.

### **3. Tăng cường trách nhiệm thực hiện và xử lý vi phạm đối với công tác hoàn ứng, thanh toán, quyết toán dự án hoàn thành**

- Các chủ đầu tư:

+ Thực hiện hoàn ứng kế hoạch vốn đúng thời hạn quy định; chịu trách nhiệm thu hồi hoàn ứng khối lượng với các đơn vị tham gia thực hiện dự án;

+ Tập trung hoàn chỉnh hồ sơ nghiệm thu, gửi Kho bạc Nhà nước thanh toán ngay khi có khối lượng thực hiện, khi kết thúc công trình. Tập trung giải quyết dứt điểm các dự án kéo dài qua nhiều năm chưa thanh quyết toán (nếu có).

+ Nộp đầy đủ hồ sơ quyết toán đến cơ quan chủ trì thẩm tra quyết toán theo đúng thời gian quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước (nhóm A 09 tháng, nhóm B 06 tháng, nhóm C 04 tháng).

- Sở Tài chính đẩy nhanh tiến độ thẩm tra, phê duyệt (hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt) quyết toán các dự án hoàn thành theo quy định. Đồng thời hướng dẫn cơ quan tài chính cấp huyện thực hiện thẩm định, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành các dự án theo thẩm quyền đảm bảo đúng thời hạn quy định hiện hành.

### **4. Đẩy mạnh chế độ thông tin, báo cáo về tình hình thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công năm 2021**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ hằng tháng tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo quy định về tình hình thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 theo quy định tại Công văn số 2302/UBND-KH&ĐT ngày 20/7/2021 và Quyết định số 4492/QĐ-UBND ngày 19/10/2021. Ngoài ra, trong tháng 12/2021 và tháng 01/2022, tổng hợp nhanh kết quả giải ngân hàng tuần để báo cáo UBND Thành phố.

- Kho bạc Nhà nước Hà Nội: Tổng hợp tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 (bao gồm cả vốn năm 2020 kéo dài sang năm 2021) và

gửi cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính theo định kỳ trước ngày 03 hằng tháng và 01 (một) ngày trước thời gian tổ chức các cuộc họp đột xuất về giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 của Chính phủ, UBND Thành phố.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị:

+ Chỉ đạo các đơn vị, chủ đầu tư thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, năm và đột xuất về công tác giải ngân kế hoạch đầu tư công theo đúng thời gian, nội dung và các biểu mẫu quy định.

+ Tổ chức giao ban hằng tháng về tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; đồng thời, tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân liên quan.

#### **5. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao trách nhiệm công chức và đạo đức công vụ:**

- Các đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ, tăng cường theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021, đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định của pháp luật.

- Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm và có tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021. Kịp thời thay thế những cán bộ, công chức, viên chức và người lao động yếu kém hoặc những nhiều, tiêu cực trong thực thi nhiệm vụ quản lý vốn đầu tư và trong công tác đấu thầu.

- Đối với các chủ đầu tư không đạt tiến độ theo cam kết, chậm nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, không đạt trên 95% kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2021, UBND Thành phố sẽ xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu chủ đầu tư, đồng thời xem xét việc giao làm chủ đầu tư các dự án khác sau này. Gắn tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 với đánh giá cuối năm về vai trò của người đứng đầu, các cá nhân có liên quan và công tác thi đua khen thưởng tập thể, cá nhân.

- Kho bạc Nhà nước Hà Nội tổng hợp kết quả giải ngân của các đơn vị cho Sở Nội vụ để tổng hợp, làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021 của người đứng đầu, tập thể, cá nhân các ngành, địa phương, đơn vị (đồng thời gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố).

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Hà Nội tổng hợp kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2021, các đơn vị chưa thực hiện hoặc thực hiện quá thời gian quy định về hoàn ứng ngân sách, thanh quyết toán dự án làm căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2021, bình chọn thi đua khen thưởng của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị.

Chủ tịch UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các chủ đầu tư nâng cao trách nhiệm và nghiêm túc thực hiện Chỉ thị này. / *HST*

**Nơi nhận:**

- Thường trực Thành ủy; | (*để* *k*
- Thường trực HĐND TP; | *báo cáo*)
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c PCT UBND TP;
- Các sở, ban, ngành TP;
- Bí thư các quận ủy, huyện ủy, Thị ủy;
- HĐND các quận, huyện, thị xã;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- Các chủ đầu tư thực hiện các DA cấp TP;
- VPUB: CVP, các PCVP, các Phòng CV;
- Lưu VT, KT<sub>(Thái)</sub>. *kt*

71019 - 10 - 112

CHỦ TỊCH *lu*



*lu*

Chu Ngọc Anh *lu*



Phụ lục I

**KẾT QUẢ GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021 CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

(Kèm theo Chỉ thị số: 24 /CT-UBND ngày 09/12/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

1	Nội dung	Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao	Kế hoạch Thành phố giao	Kết quả giải ngân đến ngày 30/11/2021		Ghi chú
				Số giải ngân	Tỷ lệ đạt so với KH TP giao	
1	2	3	4	5	6=5/4	7
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>41.688.264</b>	<b>46.141.326</b>	<b>21.329.132</b>	<b>46,2%</b>	<i>Đạt tỷ lệ 51,2% so với Kế hoạch Thủ tướng giao</i>
<b>I</b>	<b>ĐẦU TƯ CÔNG CẤP THÀNH PHỐ</b>		<b>19.209.576</b>	<b>7.339.286</b>	<b>38,2%</b>	
<b>1</b>	<b>BỐ TRÍ VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG</b>		<b>17.728.001</b>	<b>6.287.532</b>	<b>35,5%</b>	
1.1	Bố trí vốn thu hồi ứng trước, vốn thanh quyết toán, quy hoạch, chuẩn bị đầu tư...		594.519	425.744	71,6%	
-	Bố trí thu hồi các khoản ứng trước NSTW hỗ trợ có mục tiêu		449.594	379.593	84,4%	
-	Vốn thanh quyết toán các dự án hoàn thành		100.000	45.901	45,9%	
-	Bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch		20.000	250	1,3%	
-	Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư cho các dự án XDCB tập trung TP		24.925			
1.2	Vốn phân bổ thực hiện các chương trình, dự án đầu tư XDCB		17.133.482	5.861.788	34,2%	
1.2.1	Vốn XCDB tập trung cấp Thành phố		17.132.809	5.789.296	33,8%	
	Trong đó:					
	- ODA cấp phát		6.244.401	748.316	12,0%	
	- ODA vay lại		1.596.200	790.031	49,5%	
1.2.2	Vốn hỗ trợ doanh nghiệp		15.000	6.174	41,2%	
1.2.3	Bố trí vốn thực hiện các dự án theo cơ chế đặc thù từ đất		330.000	66.318	20,1%	
<b>2</b>	<b>BỐ TRÍ VỐN CHO CÁC QUỸ, CÁC KHOẢN CHI ĐẦU TƯ KHÁC</b>		<b>1.481.575</b>	<b>1.051.754</b>	<b>71,0%</b>	
1	Hoàn trả cho Quỹ đầu tư phát triển Thành phố ứng vốn		381.575			
2	Bổ sung cho các quỹ và vốn ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm		1.050.000	1.050.000	100,0%	
3	Đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, đầu tư trở lại từ tiền nhà, đất và hỗ trợ các dự án xã hội hóa, thoái trả tiền nhà đất		50.000	1.754	3,5%	
<b>II</b>	<b>ĐẦU TƯ CÔNG CẤP HUYỆN (BAO GỒM NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN VÀ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ HỖ TRỢ CÓ MỤC TIÊU)</b>		<b>26.931.750</b>	<b>13.989.846</b>	<b>51,9%</b>	





**TỔNG HỢP GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ NĂM 2021 THEO ĐẦU MỖI GIAO KẾ HOẠCH ĐẾN NGÀY 30/11/2021**

*(Kèm theo Chi thị số: 24 /CT-UBND ngày 09/12/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố)*

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Đầu mối giao	Số DA	Kế hoạch vốn năm 2021	Giải ngân	Tỷ lệ	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài	Giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	<b>CỘNG:</b>	186	17.068.482	5.861.788	34,3%	1.285.317	483.162	37,6%	
<i>I</i>	<i>Các Ban QLDA chuyên ngành</i>	101	12.397.492	4.446.749	35,9%	404.759	205.685	50,8%	
1	Ban QLDA ĐTXD công trình văn hóa xã hội TPHN	24	1.175.000	642.898	54,7%	224.293	112.776	50,3%	Chưa bao gồm vốn bố trí thu hồi vốn ứng trước, thanh quyết toán quy hoạch, chuẩn bị đầu tư
2	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông TPHN	42	2.196.057	1.154.433	52,6%	49.294	17.067	34,6%	
3	Ban QLDA ĐTXD công trình nông nghiệp và PTNT	12	293.000	231.706	79,1%	27.562	3.132	11,4%	
4	Ban Quản lý đường sắt đô thị Hà Nội	4	5.772.935	1.684.880	29,2%	52.269	52.269	100,0%	
5	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp TPHN	12	547.000	392.549	71,8%	27.286	15.141	55,5%	
6	Ban QLDA ĐTXD công trình cấp nước, thoát nước và môi trường TPHN	7	2.413.500	340.283	14,1%	24.055	5.300	22,0%	
<i>II</i>	<i>Các sở, ngành</i>	22	1.225.491	402.609	32,9%	246.008	58.654	23,8%	
7	Ban phục vụ Lễ tang Thành phố	1	18.000	4.510	25,1%				
8	Sở Nông nghiệp và PTNT	9	969.000	289.027	29,8%	32.962	291	0,9%	
9	Trường Cao đẳng nghề Công nghệ cao Hà Nội	2	55.690	19.933	35,8%	67	0	0,0%	
10	Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội	2	105.000	84.800	80,8%	105.286	57.577	54,7%	
11	Sở Giao thông Vận tải	1	1.000	153	15,3%				
12	Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội	1	20.000	2.040	10,2%	1.059	745	70,3%	
13	Trường Đội Lê Duẩn	1	3.000	671	22,4%	38.618	0	0,0%	
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	1	6.297	607	9,6%	23.665	0	0,0%	
15	Bảo tàng Hà Nội	1	2.000	868	43,4%	778	41	5,3%	
16	Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Nội	2	12.000	0	0,0%	43.573	0	0,0%	
17	Trường Cao đẳng nghề Công nghiệp Hà Nội	1	33.504	0	0,0%				
<i>III</i>	<i>UBND quận, huyện, thị xã</i>	63	3.445.499	1.012.430	29,4%	625.945	217.861	34,8%	
18	UBND huyện Thanh Trì	1	42.000	26.247	62,5%				
19	UBND quận Đống Đa	1	50.000	49.051	98,1%	480	0	0,0%	
20	UBND huyện Đan Phượng	1	30.000	25.859	86,2%	1.813	0	0,0%	
21	UBND huyện Quốc Oai	2	160.000	94.374	59,0%	6.027	0	0,0%	
22	UBND huyện Phú Xuyên	3	203.000	124.440	61,3%	27.250	1.342	4,9%	
23	UBND quận Bắc Từ Liêm	2	130.000	88.649	68,2%	14.751	0	0,0%	
24	UBND huyện Chương Mỹ	3	80.000	27.337	34,2%	6.673	304	4,6%	
25	UBND quận Tây Hồ	1	22.000	10.623	48,3%				

*Hg*

STT	Đầu mối giao	Số DA	Kế hoạch vốn năm 2021	Giải ngân	Tỷ lệ	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài	Giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
26	UBND huyện Sóc Sơn	3	175.000	62.830	35,9%	7.699	0	0,0%	
27	UBND huyện Thanh Oai	3	515.000	145.645	28,3%	59.406	29.824	50,2%	
28	UBND huyện Gia Lâm	5	370.000	93.727	25,3%	6.093	1.099	18,0%	
29	UBND huyện Phúc Thọ	2	22.000	18.204	82,7%	28.229	10.564	37,4%	
30	UBND huyện Mê Linh	5	111.100	56.810	51,1%	3.513	0	0,0%	
31	UBND huyện Ba Vì	3	126.500	48.178	38,1%	102.546	22.124	21,6%	
32	UBND huyện Hoài Đức	3	245.000	75.678	30,9%	73.923	37.604	50,9%	
33	UBND huyện Thường Tín	3	107.500	10.529	9,8%	15.133	9.562	63,2%	
34	UBND quận Cầu Giấy	3	87.399	19.497	22,3%	38.266	394	1,0%	
35	UBND huyện Thạch Thất	1	70.000	4.366	6,2%	42.762	8.958	20,9%	
36	UBND huyện Mỹ Đức	4	176.000	4.161	2,4%	70.109	46.532	66,4%	
37	UBND thị xã Sơn Tây	5	161.000	12.011	7,5%	13.192	6.273	47,6%	
38	UBND huyện Ứng Hòa	3	440.000	7.363	1,7%	100.526	36.154	36,0%	
39	UBND huyện Đông Anh	1	70.000	11	0,0%	7.554	7.127	94,3%	
40	UBND quận Ba Đình	1	20.000	94	0,5%				
41	UBND quận Hoàng Mai	1	3.000	3.000	100,0%				
42	UBND quận Nam Từ Liêm	1	20.000	0	0,0%				
43	UBND quận Thanh Xuân	1	9.000	2.023	22,5%				
44	UBND quận Long Biên	1	3.703	1.723	46,5%				



KẾT QUẢ GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH NGUỒN NGÂN SÁCH QUẤP HUYỆN VÀ NGÂN SÁCH THÀNH PHỐ HỒ

TRƯỚC ĐẾN NGÀY 30/11/2021

(Kèm theo Chỉ thị số: 24 / CT-UBND ngày 09/12/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Quận, huyện	Kế hoạch vốn năm 2021	Giải ngân	Tỷ lệ	Kế hoạch vốn năm 2020 kéo dài	Giải ngân	Tỷ lệ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	<b>Tổng cộng</b>	<b>26.931.750</b>	<b>13.989.846</b>	<b>51,95%</b>	<b>1.939.813</b>	<b>1.028.870</b>	<b>53,04%</b>	
1	Thanh Xuân	259.900	259.900	100,00%				
2	Hà Đông	383.500	383.500	100,00%				
3	Cầu Giấy	408.100	392.616	96,21%	45.950	9.612	20,92%	
4	Hoàn Kiếm	466.500	381.233	81,72%				
5	Tây Hồ	428.000	339.564	79,34%	8.679	6.639	76,49%	
6	Ba Đình	308.500	214.944	69,67%	4.823	2.453	50,86%	
7	Đống Đa	443.200	307.162	69,31%	7.271	3.027	41,63%	
8	Mỹ Đức	976.050	671.240	68,77%	23.479	14.621	62,27%	
9	Đan Phượng	613.900	401.333	65,37%	80.156	60.724	75,76%	
10	Mê Linh	580.500	363.816	62,67%	41.741	16.837	40,34%	
11	Sơn Tây	397.300	238.160	59,94%	95.261	28.917	30,36%	
12	Phủ Xuyên	1.284.200	768.417	59,84%				
13	Sóc Sơn	938.700	555.739	59,20%	3.637	1.768	48,61%	
14	Chương Mỹ	645.000	380.434	58,98%	88.561	47.845	54,02%	
15	Thanh Trì	926.500	537.694	58,03%	39.884	29.780	74,67%	
16	Gia Lâm	1.713.000	923.198	53,89%	46.031	26.074	56,64%	
17	Thanh Oai	670.000	355.032	52,99%	84.632	28.694	33,90%	
18	Hai Bà Trưng	402.700	211.199	52,45%				
19	Hoài Đức	1.829.200	946.340	51,74%	26.993	10.141	37,57%	
20	Hoàng Mai	1.030.400	530.656	51,50%	11.498	6.965	60,58%	
21	Ba Vì	1.991.200	1.019.112	51,18%	325.213	225.096	69,21%	
22	Thường Tín	717.400	347.918	48,50%	117.216	84.826	72,37%	
23	Phúc Thọ	383.200	179.217	46,77%	183.727	75.416	41,05%	
24	Long Biên	1.925.500	895.630	46,51%				
25	Bắc Từ Liêm	628.800	291.677	46,39%	88.126	24.099	27,35%	
26	Ứng Hoà	747.900	322.715	43,15%	219.365	126.394	57,62%	
27	Quốc Oai	1.234.800	504.608	40,87%	144.403	77.305	53,53%	
28	Nam Từ Liêm	698.100	206.096	29,52%	9.278	8.331	89,79%	
29	Thạch Thất	655.000	185.533	28,33%	162.263	64.807	39,94%	
30	Đông Anh	3.244.700	875.163	26,97%	81.626	48.499	59,42%	